

Số: 200/2021/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 29 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 286/2021/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị D, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Dương Văn S, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị D với ông Dương Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Trương Thị D và ông Dương Văn S tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** tên Dương Thị Lan T, sinh ngày 11/5/2001 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Bà Trương Thị D với ông Dương Văn S xác định không có, không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Trương Thị D tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Trương Thị D đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại biên lai thu tiền số 0006476 ngày 21/10/2021 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu, bà Trương Thị D được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Ông Dương Văn S không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Hoàng Vân